

Bản án số: 589/2019/HS-PT
Ngày: 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trần Minh Châu;
2. Ông Phan Thanh Nguyễn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 454/TLPT-HS ngày 17/10/2019, đối với bị cáo Nguyễn Thịnh P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thịnh P**; giới tính: nam; sinh ngày: 30/6/1994; Nơi sinh: thành phố H; Nơi thường trú: 44/7 đường N, khu phố B, phường T, quận B, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Kim H2, sinh năm 1970; Có vợ tên Phạm Thị Hồng G, sinh năm 1994 và 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: không; Bị giam giữ từ ngày 05/12/2018, tại Nhà tạm giữ Công an quận I, thành phố H. Đến ngày 18/01/2019 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Minh T, Phạm Sĩ C không có kháng cáo, không bị kháng nghị, bị hại ông Nguyễn Văn S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Phạm Thị Hồng G không có kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03/12/2018, Phạm Sĩ C điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59U1-040.91 chở Nguyễn Minh T, đi ngang tiệm sửa xe gần ngã ba đầu đường H với đường N, phường P, Quận 9, gặp Nguyễn Thịnh P và vợ là Phạm Thị Hồng G đang ngồi sửa xe, nên Nguyễn Thịnh P rủ Phạm Sĩ C, Nguyễn Minh T về nhà Nguyễn Thịnh P chơi. Khi đến nhà Nguyễn Thịnh P tại địa chỉ 44/7 đường N, phường T, quận B, Nguyễn Minh T, Nguyễn Thịnh P, Phạm Sĩ C lên gác ngồi chơi, Phạm Thị Hồng G làm công việc dưới bếp. Nguyễn Minh T nói với Nguyễn Thịnh P không có tiền tiêu xài nên rủ Nguyễn Thịnh P, Phạm Sĩ C đi tìm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, Nguyễn Thịnh P, Phạm Sĩ C đồng ý. Nguyễn Thịnh P điều khiển xe gắn máy hiệu Luvias biển số 59B1-199.75 chở Phạm Thị Hồng G nói đi công chuyện cùng Nguyễn Thịnh P, Phạm Sĩ C điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59U1-040.91 chở Nguyễn Minh T, trên đường đi Nguyễn Thịnh P nhặt được 01 cây dừa ba khúc, có đặc điểm đầu lớn, đầu nhỏ, kéo ra 03 đoạn, mỗi đoạn dài 20cm, đường kính đầu lớn 02cm, đầu nhỏ 01 cm cất giấu vào trong người. Khi cả nhóm đi đến hẻm 83 đường E, khu phố P, phường L, Quận 9, thấy vắng người, Nguyễn Minh T nói Phạm Sĩ C dừng xe cùng Phạm Thị Hồng G đứng đợi, khi Nguyễn Minh T, Nguyễn Thịnh P đi đến nhà số 83/22/2, phát hiện xe gắn máy hiệu Honda Future X biển số 72G1-036.70 của ông Nguyễn Văn S để trong sân nhà không người trông coi. Nguyễn Thịnh P dùng cây dừa ba khúc này cửa cổng, Nguyễn Minh T giữ cửa, nạy một lúc cửa bung ra, Nguyễn Thịnh P đi vào bên trong lén lút chiếm đoạt xe gắn máy của ông Nguyễn Văn S dẫn bộ ra đường số 6. Thấy vậy, Phạm Thị Hồng G hỏi xe của ai, Nguyễn Thịnh P trả lời xe của bạn Nguyễn Minh T thiếu nợ nên giữ xe khi nào có tiền trả sẽ trả xe và dùng chìa khóa xe của mình mở công tắc xe vừa trộm nổ máy và điều khiển xe về nhà Nguyễn Minh T tại phòng trọ số 8, khu phố O, phường T, Quận 9, Phạm Sĩ C điều khiển xe chở Nguyễn Minh T, Phạm Thị Hồng G chạy xe một mình theo sau. Trên đường đi Nguyễn Thịnh P vứt bỏ cây dừa ba khúc. Khi đến nhà Nguyễn Minh T, Phạm Sĩ C, Phạm Thị Hồng G đứng ngoài, Nguyễn Thịnh P, Nguyễn Minh T vào nhà lấy 01 biển số Nguyễn Minh T nhặt được trước đây (không nhớ biển số) thay vào xe gắn máy vừa trộm cắp được. Nguyễn Thịnh P điều khiển xe gắn máy biển số 59B1- 199.75 chở Phạm Thị Hồng G, Phạm Sĩ C điều khiển xe gắn máy biển số 59U1-04091, Nguyễn Minh T điều khiển xe vừa trộm cắp được đến nhà Nguyễn Thịnh P cất giấu xong Nguyễn Minh T, Phạm Sĩ C đi về. Nguyễn Thịnh P đem xe bán cho một người tên P1 (không xác định lai lịch) được 4.000.000 đồng, Nguyễn Thịnh P chia cho Nguyễn Minh T 1.000.000 đồng, Phạm Sĩ C 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh T, Nguyễn Thịnh P, Phạm Sĩ C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18-2018/KL-ĐGTS ngày 20/12/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân Quận 9 kết luận giá trị còn lại của xe gắn máy hiệu Honda Future X biển số 72G1-036.70 là 12.600.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thịnh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thịnh P 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án (Được trừ đi những ngày bị cáo bị tạm giam, tạm giữ trước đây, bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 05/12/2018 đến ngày 18/1/2019 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú).

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh T, bị cáo Phạm Sĩ C, về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/9/2019, bị cáo Nguyễn Thịnh P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thịnh P trình bày: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình và trình bày bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo từng tham gia trong quân đội và đang bệnh nặng khó khăn trong vận động, những tình tiết này Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo, nên xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Nguyễn Thịnh P tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có bổ sung tình tiết gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Nhưng nhận thấy, bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thịnh P, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 9.

Bị cáo Nguyễn Thịnh P không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thịnh P làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thịnh P tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 03/12/2018, Nguyễn Minh T đã có hành vi rủ Nguyễn Thịnh P, Phạm Sĩ C đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà số 83/22/2 đường E, khu phố P, phường L, Quận 9, Phạm Sĩ C đứng canh giới, Nguyễn Thịnh P dùng cây dừa ba khúc nhặt được trên đường đi nạy cửa cổng, còn Nguyễn Minh T giữ cửa

công để cho Nguyễn Thịnh P nạy. Sau khi nạy được cửa, Nguyễn Thịnh P đi vào bên trong lén lút chiếm đoạt xe gắn máy hiệu Honda Future X biển số 72G1-036.70 của ông Nguyễn Văn S. Theo Kết luận định giá tài sản số 18-2018/KL-ĐGTS ngày 20/12/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân Quận 9 kết luận giá trị còn lại của xe gắn máy hiệu Honda Future X biển số 72G1-036.70 là 12.600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thịnh P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân Quận 9 xử phạt bị cáo Nguyễn Thịnh P theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thịnh P xin được hưởng án treo và cung cấp các tài liệu chứng minh bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo từng tham gia trong quân đội và đang bệnh nặng khó khăn trong vận động. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thịnh P có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không thuộc trường hợp cấm cho hưởng án treo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thịnh P giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đảm bảo đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thịnh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thịnh P và sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thịnh P 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thịnh P cho Ủy ban nhân dân phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thịnh P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thịnh P cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã tuyên đối với bị cáo trong bản án này.

Bị cáo Nguyễn Thịnh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 9; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận 9; (1)
- Chi cục THADS Quận 9; (1)
- Công an Quận 9; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Uyên Thy